

# QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI THỜI KỲ ĐỔI MỚI

## THE VIEWPOINTS OF THE COMMUNIST PARTY OF VIETNAM ON SOCIO-POLITICAL STABILITY DURING THE RENOVATION PERIOD

NGUYỄN HỒNG ĐỨC (\*)

**Tóm tắt:** Trong suốt quá trình đổi mới đất nước, ổn định chính trị - xã hội luôn được Đảng Cộng sản Việt Nam xác định là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, gắn liền với sự tồn vong của chế độ và sự phát triển bền vững của quốc gia. Trên cơ sở tổng kết thực tiễn và phát triển lý luận, quan điểm của Đảng về ổn định chính trị - xã hội không ngừng được bổ sung, hoàn thiện, phù hợp với yêu cầu của từng giai đoạn xây dựng và phát triển đất nước. Nghiên cứu hệ thống quan điểm đó của Đảng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để làm rõ nền tảng tư tưởng cho công cuộc đổi mới toàn diện đất nước hiện nay.

**Từ khóa:** Đảng lãnh đạo; ổn định chính trị - xã hội; thời kỳ đổi mới.

**Abstract:** Throughout the process of national renovation, socio-political stability has consistently been identified by the Communist Party of Vietnam as a strategic issue closely linked to the survival of the regime and the sustainable development of the nation. Based on the synthesis of practical experience and theoretical development, the Party's viewpoints on socio-political stability have been continuously supplemented and refined to meet the requirements of each stage of national construction and development. A systematic study of these viewpoints is of significant importance in clarifying the political foundation for the country's comprehensive renovation in the current context.

**Keywords:** Party leadership; socio-political stability; renovation period.

Ngày nhận bài: 10/01/2026 Ngày biên tập: 09/3/2026 Ngày duyệt đăng: 19/3/2026

**T**rong tiến trình đổi mới toàn diện đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo, ổn định chính trị - xã hội luôn được xác định là nhân tố có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, tác động trực tiếp đến sự thành công của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực tiễn 40 năm đổi mới và lý luận về đường lối đổi mới của Đảng cho thấy giữ vững ổn định chính trị - xã hội không chỉ là điều kiện tiên quyết, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, mà còn là cơ sở bảo đảm quốc phòng, an ninh và chủ động hội nhập quốc tế.

### 1. Sự hình thành và phát triển quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về ổn định chính trị - xã hội thời kỳ đổi mới

Công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo từ năm 1986 diễn ra trong bối cảnh hết sức khó khăn, đặt ra yêu cầu khách quan phải giữ vững ổn định chính trị - xã hội. Trước đổi mới, đất nước rơi vào tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài, cơ chế quản lý tập trung, quan liêu, bao cấp bộc lộ nhiều hạn chế nghiêm trọng, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, niềm tin xã hội bị ảnh hưởng. Trên bình diện quốc tế, những biến động sâu sắc của tình hình thế giới, nhất là sự khủng hoảng và tan rã của

(\*) Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, đã tác động mạnh mẽ đến môi trường chính trị - an ninh và tư tưởng xã hội ở Việt Nam. Trong bối cảnh đó, yêu cầu đổi mới trở nên cấp bách, song đồng thời cũng đặt ra thách thức lớn đối với việc giữ vững ổn định chính trị - xã hội, tránh rơi vào tình trạng mất phương hướng phát triển.

Xuất phát từ thực tiễn đó, Đại hội ĐBTV lần thứ VI của Đảng đã đánh dấu bước chuyển quan trọng trong nhận thức của Đảng về mối quan hệ giữa ổn định chính trị - xã hội và đổi mới, phát triển. Đảng ta khẳng định đổi mới là yêu cầu tất yếu nhằm khắc phục khủng hoảng, song đổi mới phải được tiến hành trên cơ sở giữ vững ổn định chính trị - xã hội. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI chỉ rõ: “Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà là làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có kết quả bằng những quan niệm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, bằng những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp” (Đảng Cộng sản Việt Nam, H.2019, tr.381).

Mặc dù là nhận thức ban đầu nhưng quan điểm chỉ đạo của Đảng trong việc kết hợp giữa đổi mới và ổn định, coi ổn định chính trị - xã hội là điều kiện quan trọng để triển khai các chủ trương cải cách kinh tế - xã hội. Văn kiện Đại hội ĐBTV lần thứ VII của Đảng nhấn mạnh yêu cầu giữ vững ổn định chính trị nhằm tạo môi trường thuận lợi cho phát triển đất nước: “Giữ vững an ninh quốc gia, bảo đảm sự ổn định chính trị của đất nước... phục vụ đắc lực công cuộc đổi mới là một nhiệm vụ trọng yếu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, H.2019, tr.408). Quan điểm này phản ánh rõ nét sự phát triển trong tư duy của Đảng, coi ổn định chính trị - xã hội không chỉ là mục tiêu trước mắt mà còn là điều kiện mang tính chiến lược đối với sự nghiệp đổi mới lâu dài.

Trên cơ sở tổng kết thực tiễn những năm đầu đổi mới, Đại hội ĐBTV lần thứ VIII của Đảng (1996) tiếp tục làm sâu sắc hơn quan điểm về ổn định chính trị - xã hội trong mối quan hệ chặt chẽ với phát triển kinh tế và giải quyết các vấn đề xã hội: “Tăng trưởng kinh tế

phải gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và trong suốt quá trình phát triển” (Đảng Cộng sản Việt Nam, H.2019, tr.712). Đây là bước phát triển quan trọng trong quan điểm chỉ đạo của Đảng, thể hiện cách tiếp cận toàn diện hơn đối với ổn định chính trị - xã hội, gắn ổn định với việc giải quyết hài hòa các lợi ích xã hội và củng cố sự đồng thuận trong xã hội.

Bước vào thế kỷ XXI, trong điều kiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, quan điểm của Đảng về ổn định chính trị - xã hội tiếp tục được hoàn thiện. Văn kiện Đại hội IX của Đảng (2001) nhấn mạnh yêu cầu giữ vững ổn định chính trị - xã hội như một điều kiện quan trọng để bảo đảm phát triển nhanh và bền vững đất nước: “Tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững... Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh quốc gia” (Đảng Cộng sản Việt Nam, H.2019, tr.381). Quan điểm này cho thấy Đảng ngày càng nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn về mối quan hệ biện chứng giữa ổn định, đổi mới và phát triển trong bối cảnh mới.

### **3. Nội dung quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về ổn định chính trị - xã hội thời kỳ đổi mới**

*Trước hết*, Đảng ta nhất quán khẳng định ổn định chính trị - xã hội là điều kiện tiên quyết, có ý nghĩa sống còn đối với việc thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới. Trong bối cảnh cuối những năm 1980, khi đất nước đứng trước khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, yêu cầu giữ vững ổn định chính trị - xã hội được Đảng đặt ra như một nguyên tắc xuyên suốt. Văn kiện Đảng chỉ rõ: “Nhiệm vụ bao trùm, mục tiêu tổng quát của những năm còn lại của chặng đường đầu tiên là ổn định mọi mặt tình hình kinh tế - xã hội, tiếp tục xây dựng những tiền đề cần thiết cho việc đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa trong chặng đường tiếp theo” (Đảng Cộng sản Việt Nam, H.2019, tr.868).

*Thứ hai*, Đảng làm rõ mối quan hệ biện chứng giữa ổn định chính trị - xã hội với phát triển

kinh tế, tiến bộ và công bằng xã hội, coi đây là mối quan hệ hai chiều, tác động lẫn nhau. Cương lĩnh năm 1991 đã khái quát một cách có hệ thống quan điểm này khi nhấn mạnh rằng ổn định chính trị - xã hội vừa là tiền đề, vừa là kết quả của phát triển kinh tế và giải quyết các vấn đề xã hội: “Kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội... Coi phát triển kinh tế là cơ sở và tiền đề để thực hiện các chính sách xã hội, thực hiện tốt chính sách xã hội là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, H.2019, tr.397-398). Quan điểm này cho thấy sự phát triển trong tư duy lý luận của Đảng, vượt lên cách tiếp cận phiến diện coi ổn định chỉ là vấn đề trật tự, kỷ cương, để nhìn nhận ổn định chính trị - xã hội trong mối liên hệ hữu cơ với tăng trưởng kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân và thực hiện công bằng xã hội.

*Thứ ba*, Đảng xác định giữ vững ổn định chính trị - xã hội phải dựa trên vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, coi đây là ba trụ cột có quan hệ thống nhất. Đây là bước phát triển quan trọng trong nhận thức của Đảng, thể hiện sự chuyển biến từ tư duy thiên về quản lý hành chính sang tư duy coi trọng đồng thuận xã hội, phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân như nền tảng bền vững của ổn định chính trị - xã hội.

*Thứ tư*, Đảng nhấn mạnh yêu cầu giữ vững ổn định chính trị - xã hội phải gắn chặt với bảo đảm quốc phòng, an ninh và chủ động hội nhập quốc tế trong điều kiện toàn cầu hóa. Ổn định chính trị - xã hội không chỉ có ý nghĩa đối nội mà còn là yếu tố quan trọng tạo dựng môi trường hòa bình, thuận lợi cho mở rộng hợp tác quốc tế và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế: “Giữ vững ổn định chính trị, tăng cường quốc phòng, an ninh là điều kiện để chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và phát triển bền vững đất nước” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 60, H.2007, tr.98). Quan điểm này phản ánh nhận thức ngày càng toàn diện của Đảng trước những thách thức an ninh phi truyền thống, âm mưu “diễn biến hòa bình”

và tác động phức tạp của hội nhập quốc tế đối với ổn định chính trị - xã hội.

*Thứ năm*, trên cơ sở tổng kết thực tiễn 40 năm đổi mới và yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới, Đại hội ĐBTV lần thứ XIV của Đảng tiếp tục hoàn thiện nhận thức lý luận về mối quan hệ giữa ổn định chính trị - xã hội và phát triển: “lấy phát triển làm nền tảng củng cố ổn định, lấy ổn định làm điều kiện thúc đẩy phát triển, hướng tới mục tiêu không ngừng nâng cao đời sống và hạnh phúc của Nhân dân”<sup>(9)</sup> (Đảng Cộng sản Việt Nam, H.2026, tr.6). Đây là bước phát triển cao trong tư duy lý luận của Đảng khi khẳng định tính thống nhất và tác động qua lại giữa hai yếu tố. Phát triển bền vững, nâng cao chất lượng tăng trưởng, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội chính là cơ sở xã hội - kinh tế căn bản của sự ổn định lâu dài. Ngược lại, môi trường chính trị - xã hội vững chắc tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư, sáng tạo, hội nhập và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

#### **4. Một số gợi mở từ quan điểm của Đảng về ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh hiện nay**

*Một là, tiếp tục quán triệt và vận dụng sáng tạo quan điểm của Đảng trong xử lý hài hòa mối quan hệ giữa ổn định chính trị - xã hội và phát triển trong điều kiện mới.*

Những quan điểm chỉ đạo nêu trên của Đảng cho thấy ổn định chính trị - xã hội và phát triển không phải là hai mục tiêu tách rời, càng không đối lập nhau, mà tồn tại trong mối quan hệ thống nhất, tác động qua lại và bổ sung cho nhau. Trong bối cảnh hiện nay, khi đất nước đang đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc giữ vững ổn định chính trị - xã hội đòi hỏi phải nhận thức đầy đủ tính chất “ổn định động”, tức là ổn định trong vận động, trong đổi mới và phát triển. Điều này đặt ra yêu cầu phải chủ động dự báo, kiểm soát và điều tiết các biến đổi xã hội, không để những tác động tiêu cực của phát triển kinh tế thị trường, toàn cầu hóa và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 tích tụ thành các điểm nóng gây mất ổn định chính trị - xã hội.

*Hai là, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa nhằm củng cố nền tảng chính trị - pháp lý của ổn định chính trị - xã hội.*

Thực tiễn cách mạng Việt Nam khẳng định sự ổn định chính trị - xã hội bền vững trước hết bắt nguồn từ vai trò lãnh đạo đúng đắn của Đảng cầm quyền và hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước. Trong điều kiện hiện nay, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ trực tiếp làm suy giảm niềm tin xã hội, tiềm ẩn nguy cơ bất ổn. Do đó, việc tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo hướng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, đồng thời hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa với hệ thống pháp luật đồng bộ, minh bạch, nghiêm minh, có ý nghĩa quyết định trong việc củng cố nền tảng ổn định chính trị - xã hội lâu dài.

*Ba là, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và tăng cường đồng thuận xã hội làm nền tảng xã hội bền vững của ổn định chính trị - xã hội.*

Quan điểm của Đảng trong thời kỳ đổi mới cho thấy ổn định chính trị - xã hội không thể được duy trì bằng các biện pháp hành chính đơn thuần, mà phải dựa trên sự đồng thuận xã hội rộng rãi. Trong bối cảnh hiện nay, sự đa dạng lợi ích xã hội, phân hóa giàu nghèo, tác động mạnh mẽ của không gian mạng và truyền thông đa chiều đang làm cho cấu trúc xã hội trở nên phức tạp hơn. Điều đó đòi hỏi phải tiếp tục mở rộng và thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa một cách thực chất, gắn quyền làm chủ của Nhân dân với kỷ cương, pháp luật. Việc bảo đảm để Nhân dân tham gia ngày càng sâu rộng vào quá trình hoạch định, thực thi và giám sát chính sách không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, mà còn là cơ sở quan trọng để củng cố niềm tin xã hội, qua đó tạo nền tảng vững chắc cho ổn định chính trị - xã hội.

*Bốn là, chủ động giải quyết các vấn đề xã hội, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội với tinh cách là nội dung cốt lõi của ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh phát triển mới.*

Ổn định chính trị - xã hội không thể bền vững nếu các vấn đề xã hội nảy sinh trong quá trình phát triển không được giải quyết kịp thời và hiệu quả. Trong điều kiện hiện nay, những thách thức như phân hóa xã hội, bất bình đẳng về thu nhập và cơ hội phát triển, vấn đề việc làm, an sinh xã hội, di cư và đô thị hóa đang tác động sâu sắc đến đời sống xã hội. Do đó, việc gắn kết chặt chẽ tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội cần được coi là giải pháp mang tính chiến lược nhằm phòng ngừa từ sớm, từ xa các nguy cơ gây mất ổn định chính trị - xã hội, bảo đảm sự phát triển hài hòa và bền vững của đất nước.

*Năm là, gắn giữ vững ổn định chính trị - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh và chủ động hội nhập quốc tế trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp.*

Trong điều kiện xuất hiện nhiều thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, cùng với các âm mưu, thủ đoạn chống phá ngày càng tinh vi của các thế lực thù địch, việc giữ vững ổn định chính trị - xã hội cần được đặt trong tổng thể chiến lược bảo vệ Tổ quốc. Điều này đòi hỏi phải kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, nâng cao khả năng dự báo, phòng ngừa và xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp. Đồng thời, quá trình hội nhập quốc tế cần được tiến hành trên cơ sở giữ vững độc lập, tự chủ, bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc, qua đó tạo dựng môi trường hòa bình, ổn định lâu dài cho sự nghiệp phát triển đất nước./.

#### **Tài liệu tham khảo:**

1, 2, 3, 4, 5, 6. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX)*, Nxb CTQG-ST, H.2019, tr.381; tr.408; tr.712; tr.868; tr.43; tr.397-398.

7. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng Toàn tập*, tập 60, Nxb CTQG-ST, H.2007, tr.98.

8. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, H.2026, tr.6.